

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

Số: 36/2 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 12 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 về việc hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/09/2025 hướng dẫn Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1996/QĐ-BTC ngày 24/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 7160/TTr-STC ngày 06/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 32 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính.

(Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Giao Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công) thiết lập quy trình nội bộ, quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các thủ tục hành chính có số thứ tự 14, 19, 20, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 37, 39, 42, 43 tại danh mục công bố kèm theo Quyết định số 2300/QĐ-UBND ngày 21/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính; số 1, 3, 4, 6, 7 tại danh mục công bố kèm theo Quyết định số 4385/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính; số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13 tại danh mục công bố kèm theo Quyết định số 553/QĐ-UBND ngày 10/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính các Lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính.

Bãi bỏ Quyết định số 654/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh (đ/c Đệ);
- PCVP UBND tỉnh (đ/c Thiện);
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Th).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Đệ

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA
DOANH NGHIỆP THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 8672 /QĐ-UBND ngày 12/8/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1.	2.001610. Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	03 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử) (Thông tư số 64/2025/TT-BTC) quy định từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 áp dụng lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 296/2026/NĐ-CP) - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
2.	2.001583. Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên	03 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử) (Thông tư số 64/2025/TT-BTC) quy định từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 áp dụng lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					định số 296/2026/NĐ-CP) - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
3.	2.001199. Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên	03 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử) (Thông tư số 64/2025/TT-BTC) quy định từ ngày	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 áp dụng lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 296/2026/NĐ-CP) - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
4.	2.002043. Đăng ký thành lập công ty cổ phần	03 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử) (Thông tư số 64/2025/TT-BTC) quy định từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 áp dụng lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 296/2026/NĐ-CP) - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					(Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
5.	2.002042. Đăng ký thành lập công ty hợp danh	03 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử) (Thông tư số 64/2025/TT-BTC) quy định từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 áp dụng lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC); -Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
6.	2.002041. Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính, đăng ký đổi tên của của doanh nghiệp; Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế	03 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ:	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử) (Thông tư số 64/2025/TT-BTC) quy định từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 áp dụng lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Thông tư số 47/2019/TT-	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			http://dichvucong.gov.vn	BTC)	ký doanh nghiệp (Nghị định số 296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
7.	2.002011. Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh; đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên; đăng ký thay đổi người đại diện theo	03 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử) (Thông tư số 64/2025/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần; đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên; đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết.		đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	quy định từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 áp dụng lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 296/2026/NĐ-CP) - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
8.	2.002009. Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần v n góp, tỷ lệ phần vốn góp đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh; đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân	- Trường hợp đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử) (Thông tư số 64/2025/TT-BTC) quy định từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 áp dụng lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					(Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
9.	2.002044.Thông báo thay đổi thông tin cổ đông sáng lập, thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp, thông tin để xác định chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp (của công ty cổ phần không phải là công ty niêm yết và công ty đăng ký giao dịch chứng khoán)	- 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thay đổi thông tin cổ đông sáng lập, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài. - 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thay đổi thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử) (Thông tư số 64/2025/TT-BTC) quy định từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 áp dụng lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
10.	2.002069.Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo lập địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	03 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ:	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng Phí công bố: (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử) (Thông tư số 64/2025/TT-BTC) quy định từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 áp dụng lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			http://dichvucong.gov.vn		ký doanh nghiệp (Nghị định số 296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
11.	2.002031.Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương	03 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử) (Thông tư số 64/2025/TT-BTC) quy định từ ngày 01/7/2025 đến hết	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	đương của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh chuyển sang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh		đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	ngày 31/12/2026 áp dụng lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
12.	2.002045.Đăng ký thay đổi nội	02 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh		đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	(Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử) (Thông tư số 64/2025/TT-BTC) quy định từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 áp dụng lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC);

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
13.	1.010026.Thông báo thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thông báo thay đổi người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu, thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn là tổ chức, cổ đông là tổ chức nước ngoài	03 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử) (Thông tư số 64/2025/TT-BTC) quy định từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 áp dụng lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					47/2019/TT-BTC); -Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
14.	2.002085.Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty	03 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử) (Thông tư số 64/2025/TT-BTC) quy định từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 áp dụng lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
15.	2.002060.Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty nhận sáp nhập (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	03 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử) (Thông tư số 64/2025/TT-BTC) quy định từ ngày	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	và công ty hợp danh)		chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 áp dụng lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
16.	2.002057.Đăng ký thay đổi nội	03 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	dung đăng ký doanh nghiệp đổi với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần)		đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử) (Thông tư số 64/2025/TT-BTC) quy định từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 áp dụng lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC);

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
17.	2.002034.Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại	03 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử) (Thông tư số 64/2025/TT-BTC) quy định từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 áp dụng lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
18.	2.002032. Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	03 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử) (Thông tư số 64/2025/TT-BTC) quy định từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 áp dụng lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
19.	2.002033.Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên và ngược lại	03 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử) (Thông tư số 64/2025/TT-BTC) quy định từ ngày	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 áp dụng lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
20.	2.002018.Cấp lại Giấy chứng nhận	01 Ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác		đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	(Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử) (Thông tư số 64/2025/TT-BTC) quy định từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 áp dụng lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC);

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
21.	2.002017.Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	03 Ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử) (Thông tư số 64/2025/TT-BTC) quy định từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 áp dụng lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
22.	2.002015.Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	01 Ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử) (Thông tư số 64/2025/TT-BTC) quy định từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 áp dụng lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Thông tư số 47/2019/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
23.	2.002029. Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)	01 Ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành	Không	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn		đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
24.	2.002023.Giải thể doanh nghiệp,	Thông báo giải thể: 03 ngày làm việc kể	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính	Không	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	giải thể trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án	từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Đăng ký giải thể: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đăng ký giải thể doanh nghiệp.	đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn		- Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC);

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
25.	2.002020.Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	- Trường hợp chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp trong nước: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp ở nước ngoài: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp chấm dứt hoạt động địa điểm kinh doanh: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		ngày nhận hồ sơ hợp lệ.			47/2019/TT-BTC); -Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
26.	2.002016. Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp	02 Ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng, Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
27.	2.000368. Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường của doanh nghiệp xã hội, Chấm dứt Cam kết thực hiện mục	03 Ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành	Không	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	tiêu xã hội, môi trường.		chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn		đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
28.	2.000416.Chuyển đổi doanh nghiệp	03 Ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính	Không	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	thành doanh nghiệp xã hội		đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Công Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn		- Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC);

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
29.	1.010029.Thông báo về việc sáp nhập công ty trong trường hợp sau sáp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp	03 Ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
30.	1.010010. Đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp; thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp	- Đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp: Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp: Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		nhận được hồ sơ hợp lệ.			296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
31.	1.005169. Đề nghị doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh có tên xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp thay đổi tên doanh nghiệp	03 Ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành	Không	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn		đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
32.	2.002008. Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ là giả mạo	03 Ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An tại địa chỉ: 16 Trường Thi, Phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An. - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Không	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23/7/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 296/2026/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC); - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân

TT	Mã, tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					(Thông tư số 64/2025/TT-BTC); Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).

PHỤ LỤC II

QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số: 3632/QĐ-UBND ngày 12 tháng 08 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. Quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC trường hợp nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh:

1. 2.001610. Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân
2. 2.001583. Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên
3. 2.001199. Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên
4. 2.002043. Đăng ký thành lập công ty cổ phần
5. 2.002042. Đăng ký thành lập công ty hợp danh
6. 2.002041. Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính, đăng ký đổi tên của doanh nghiệp; Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế
7. 2.002011. Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh; đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên; đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần; đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên; đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết
8. 2. 002044. Thông báo thay đổi thông tin: cổ đông sáng lập, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp (của công ty cổ phần không phải là công ty niêm yết và công ty đăng ký giao dịch chứng khoán)
9. 2. 002069. Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo lập địa điểm kinh doanh; thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài
10. 2. 002031. Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương chuyển sang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, chi nhánh, địa điểm kinh doanh
11. 2. 002045. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh

12. 2. 010026. Thông báo: thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thay đổi người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu, thành viên công ty TNHH là tổ chức, cổ đông là tổ chức nước ngoài

13. 2.002069. Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty, tách công ty, hợp nhất công ty

14. 2. 002060. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty nhận sáp nhập (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)

15. 2.002057. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần)

16. 2.000368. Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường; chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường của doanh nghiệp xã hội

17. 2.000416. Chuyển đổi doanh nghiệp thành doanh nghiệp xã hội

18. 1.010029. Thông báo về việc sáp nhập công ty trong trường hợp sau sáp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

19. 1.002034. Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại

20. 1.005169. Đề nghị doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh có tên xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp thay đổi tên doanh nghiệp

21. 2.002008. Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ là giả mạo

22. 2.002017. Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận các thông tin kê khai được đối chiếu với các thông tin được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (trường hợp thông tin cá	01 giờ làm việc	Toàn trình

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
	<i>(Trường hợp nhận hồ sơ không phục thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	nhân được kê khai không thống nhất so với thông tin được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cá nhân đó có trách nhiệm cập nhật, điều chỉnh thông tin để đảm bảo chính xác, thống nhất) và trao giấy biên nhận hẹn trả kết quả; - Số hóa hồ sơ quét (scan) và đồng thời chuyển hồ sơ giấy về để lưu trữ phòng Đăng ký kinh doanh.		
Bước 2	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết	0.5 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ nếu hồ sơ hợp lệ nhập thông tin trên Hệ thống; hồ sơ chưa hợp lệ: gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia - Trình Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh.	11 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	- Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; đồng thời chuyển thông báo và hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh + Trường hợp hồ sơ hợp lệ, không cần lấy ý kiến cơ quan thuế: phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký. + Trường hợp hồ sơ hợp lệ cần lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia. trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết	11 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
		quả, ký; trường hợp cơ quan thuế không chấp thuận, thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ		
Bước 5	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Trường hợp trả kết quả bản giấy qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh: Đóng dấu, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh. - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	0.5 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận Cổng dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ (03 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

23. 2.002018.Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác

24. 2.002015.Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp

25. 2.002029. Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo đối với doanh nghiệp, chi nhánh, địa điểm kinh doanh, thông báo tạm ngừng hoạt động, tiếp tục hoạt động trước thời hạn đã thông báo đối với văn phòng đại diện

26. 1.010023. Thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh <i>(Trường hợp nhận hồ sơ không phục thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận các thông tin kê khai được đối chiếu với các thông tin được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (trường hợp thông tin cá nhân được kê khai không thống nhất so với thông tin được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cá nhân đó có trách nhiệm cập nhật, điều chỉnh thông tin để đảm bảo chính xác, thống nhất) và trao giấy biên nhận hẹn trả kết quả; - Số hóa hồ sơ quét (scan) và đồng thời chuyển hồ sơ giấy về để lưu trữ phòng Đăng ký kinh doanh.	01 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết	0.5 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ nếu hồ sơ hợp lệ nhập thông tin trên Hệ thống; hồ sơ chưa hợp lệ: gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia - Trình Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh.	04 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	- Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin	02 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
		đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; đồng thời chuyển thông báo và hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh + Trường hợp hồ sơ hợp lệ, không cần lấy ý kiến cơ quan thuế: phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký. + Trường hợp hồ sơ hợp lệ cần lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia. trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký; trường hợp cơ quan thuế không chấp thuận, thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ		
Bước 5	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Trường hợp trả kết quả bản giấy qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh: Đóng dấu, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh. - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	0.5 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh.	- Xác nhận Công dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ (1 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

27. 2.002044. Thông báo thay đổi thông tin cổ đông sáng lập, thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp, thông tin để xác định chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp (của công ty cổ phần không phải là công ty niêm yết và công ty đăng ký giao dịch chứng khoán)

28. 2.002009. Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh; đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân

a) Thay đổi thông tin cổ đông sáng lập, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài; Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh <i>(Trường hợp nhận hồ sơ không phục thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận các thông tin kê khai được đối chiếu với các thông tin được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (trường hợp thông tin cá nhân được kê khai không thống nhất so với thông tin được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cá nhân đó có trách nhiệm cập nhật, điều chỉnh thông tin để đảm bảo chính xác, thống nhất) và trao giấy biên nhận hẹn trả kết quả; - Số hóa hồ sơ quét (scan) và đồng thời chuyển hồ sơ giấy về để lưu trữ phòng Đăng ký kinh doanh.	01 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết	0.5 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ nếu hồ sơ hợp lệ nhập thông tin trên Hệ thống; hồ sơ chưa hợp lệ: gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia - Trình Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh.	11 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 4	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	- Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; đồng thời chuyển thông báo và hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh + Trường hợp hồ sơ hợp lệ, không cần lấy ý kiến cơ quan thuế: phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký. + Trường hợp hồ sơ hợp lệ cần lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia. trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký; trường hợp cơ quan thuế không chấp thuận, thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ	11 giờ làm việc	
Bước 5	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Trường hợp trả kết quả bản giấy qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh: Đóng dấu, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh. - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	0.5 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận Công dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.		

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ (03 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

b) Thay đổi thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp, thay đổi thông tin để xác định chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp; đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh <i>(Trường hợp nhận hồ sơ không phục thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận các thông tin kê khai được đối chiếu với các thông tin được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (trường hợp thông tin cá nhân được kê khai không thống nhất so với thông tin được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cá nhân đó có trách nhiệm cập nhật, điều chỉnh thông tin để đảm bảo chính xác, thống nhất) và trao giấy biên nhận hẹn trả kết quả; - Số hóa hồ sơ quét (scan) và đồng thời chuyển hồ sơ giấy về để lưu trữ phòng Đăng ký kinh doanh.	01 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết	0.5 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ nếu hồ sơ hợp lệ nhập thông tin trên Hệ thống; hồ sơ chưa hợp lệ: gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia - Trình Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh.	04 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 4	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	- Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; đồng thời chuyển thông báo và hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh + Trường hợp hồ sơ hợp lệ, không cần lấy ý kiến cơ quan thuế: phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký. + Trường hợp hồ sơ hợp lệ cần lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia. trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký; trường hợp cơ quan thuế không chấp thuận, thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ	02 giờ làm việc	
Bước 5	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Trường hợp trả kết quả bản giấy qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh: Đóng dấu, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh. - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	0.5 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận Công dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.		

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ (1 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

29. 2.002023. Giải thể doanh nghiệp, giải thể trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án

30. 2.002020. Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh

a) Trường hợp chấm dứt hoạt động địa điểm kinh doanh

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh <i>(Trường hợp nhận hồ sơ không phục thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận các thông tin kê khai được đối chiếu với các thông tin được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (trường hợp thông tin cá nhân được kê khai không thống nhất so với thông tin được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cá nhân đó có trách nhiệm cập nhật, điều chỉnh thông tin để đảm bảo chính xác, thống nhất) và trao giấy biên nhận hẹn trả kết quả; - Số hóa hồ sơ quét (scan) và đồng thời chuyển hồ sơ giấy về để lưu trữ phòng Đăng ký kinh doanh.	01 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết	0.5 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 3	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ nếu hồ sơ hợp lệ nhập thông tin trên Hệ thống; hồ sơ chưa hợp lệ: gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia - Trình Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh.	8 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	- Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; đồng thời chuyển thông báo và hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh + Trường hợp hồ sơ hợp lệ, không cần lấy ý kiến cơ quan thuế: phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký. + Trường hợp hồ sơ hợp lệ cần lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia. trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký; trường hợp cơ quan thuế không chấp thuận, thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ	6 giờ làm việc	
Bước 5	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Trường hợp trả kết quả bản giấy qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh: Đóng dấu, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh. - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	0.5 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 6	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận Công dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	:	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		16 giờ (02 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

b) Trường hợp Thông báo giải thể; chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp ở nước ngoài

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh <i>(Trường hợp nhận hồ sơ không phục thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận các thông tin kê khai được đối chiếu với các thông tin được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (trường hợp thông tin cá nhân được kê khai không thống nhất so với thông tin được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cá nhân đó có trách nhiệm cập nhật, điều chỉnh thông tin để đảm bảo chính xác, thống nhất) và trao giấy biên nhận hẹn trả kết quả; - Số hóa hồ sơ quét (scan) và đồng thời chuyển hồ sơ giấy về để lưu trữ phòng Đăng ký kinh doanh.	01 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết	0.5 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 3	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ nếu hồ sơ hợp lệ nhập thông tin trên Hệ thống; hồ sơ chưa hợp lệ: gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia - Trình Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh.	11 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	- Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; đồng thời chuyên thông báo và hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh + Trường hợp hồ sơ hợp lệ, không cần lấy ý kiến cơ quan thuế: phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký. + Trường hợp hồ sơ hợp lệ cần lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia. trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký; trường hợp cơ quan thuế không chấp thuận, thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ	11 giờ làm việc	
Bước 5	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Trường hợp trả kết quả bản giấy qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh: Đóng dấu, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh. - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	0.5 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 6	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận Cổng dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ (03 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

c) Trường hợp đăng ký giải thể; chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp trong nước

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh <i>(Trường hợp nhận hồ sơ không phục thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận các thông tin kê khai được đối chiếu với các thông tin được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (trường hợp thông tin cá nhân được kê khai không thống nhất so với thông tin được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cá nhân đó có trách nhiệm cập nhật, điều chỉnh thông tin để đảm bảo chính xác, thống nhất) và trao giấy biên nhận hẹn trả kết quả; - Số hóa hồ sơ quét (scan) và đồng thời chuyển hồ sơ giấy về để lưu trữ phòng Đăng ký kinh doanh.	03 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết	0.5 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 3	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ nếu hồ sơ hợp lệ nhập thông tin trên Hệ thống; hồ sơ chưa hợp lệ: gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia - Trình Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh.	20 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	- Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; đồng thời chuyển thông báo và hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh + Trường hợp hồ sơ hợp lệ, không cần lấy ý kiến cơ quan thuế: phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký. + Trường hợp hồ sơ hợp lệ cần lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia. trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký; trường hợp cơ quan thuế không chấp thuận, thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ	16 giờ làm việc	
Bước 5	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Trường hợp trả kết quả bản giấy qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh: Đóng dấu, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh. - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	0.5 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 6	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận Công dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 giờ (05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

31. 2.002016. Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp, hiệu đính thông tin trên Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh và các thông tin về đăng ký doanh nghiệp lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp;

32. 1.010010. Đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp; thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh <i>(Trường hợp nhận hồ sơ không phục thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận các thông tin kê khai được đối chiếu với các thông tin được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (trường hợp thông tin cá nhân được kê khai không thống nhất so với thông tin được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cá nhân đó có trách nhiệm cập nhật, điều chỉnh thông tin để đảm bảo chính xác, thống nhất) và trao giấy biên nhận hẹn trả kết quả;	01 giờ làm việc	Toàn trình

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
		- Số hóa hồ sơ quét (scan) và đồng thời chuyển hồ sơ giấy về để lưu trữ phòng Đăng ký kinh doanh.		
Bước 2	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết	0.5 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ nếu hồ sơ hợp lệ nhập thông tin trên Hệ thống; hồ sơ chưa hợp lệ: gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia - Trình Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh.	8 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	- Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; đồng thời chuyển thông báo và hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh + Trường hợp hồ sơ hợp lệ, không cần lấy ý kiến cơ quan thuế: phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký. + Trường hợp hồ sơ hợp lệ cần lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia, trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký; trường hợp cơ quan thuế không chấp thuận, thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ	6 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 5	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Trường hợp trả kết quả bản giấy qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh: Đóng dấu, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh. - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	0.5 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận Cổng dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		16 giờ (02 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

B. Quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC trường hợp nộp hồ sơ qua mạng điện tử

1. 2.001610. Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân
2. 2.001583. Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên
3. 2.001199. Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên
4. 2.002043. Đăng ký thành lập công ty cổ phần
5. 2.002042. Đăng ký thành lập công ty hợp danh
6. 2.002041. Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính, đăng ký đổi tên của doanh nghiệp; Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế
7. 2.002011. Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh; đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên; đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần; đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên; đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết

8. 2. 002044. Thông báo thay đổi thông tin: cổ đông sáng lập, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp (của công ty cổ phần không phải là công ty niêm yết và công ty đăng ký giao dịch chứng khoán)

9. 2. 002069. Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo lập địa điểm kinh doanh; thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài

10. 2. 002031. Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương chuyển sang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, chi nhánh, địa điểm kinh doanh

11. 2. 002045. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh

12. 2. 010026. Thông báo: thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thay đổi người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu, thành viên công ty TNHH là tổ chức, cổ đông là tổ chức nước ngoài

13. 2.002069. Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty, tách công ty, hợp nhất công ty

14. 2. 002060. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty nhận sáp nhập (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)

15. 2.002057. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần)

16. 2.000368. Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường; chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường của doanh nghiệp xã hội

17. 2.000416. Chuyển đổi doanh nghiệp thành doanh nghiệp xã hội

18. 1.010029. Thông báo về việc sáp nhập công ty trong trường hợp sau sáp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

19. 1.002034. Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại

20. 1.005169. Đề nghị doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh có tên xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp thay đổi tên doanh nghiệp

21. 2.002008. Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ là giả mạo

22. 2.002017. Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Trình Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh.	12 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	- Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ, không cần lấy ý kiến cơ quan thuế: phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký. + Trường hợp hồ sơ hợp lệ cần lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký; trường hợp cơ quan thuế không chấp thuận, thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ.	11 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Trường hợp trả kết quả bản giấy qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh: Đóng dấu, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh. - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	01 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 4	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh tỉnh	- Xác nhận Công dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ (03 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

23. 2.002018.Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác

24. 2.002015.Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp

25. 2.002029.Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo đối với doanh nghiệp, chi nhánh, địa điểm kinh doanh, thông báo tạm ngừng hoạt động, tiếp tục hoạt động trước thời hạn đã thông báo đối với văn phòng đại diện

26. 1.010023.Thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Trình Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh.	05 giờ làm việc	Toàn trình

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 2	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	- Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký; trường hợp cơ quan thuế không chấp thuận, thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ + Trường hợp hồ sơ hợp lệ không phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Phê duyệt chấp thuận kết quả và in kết quả;	02 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Trường hợp trả kết quả bản giấy qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh: Đóng dấu, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh. - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	01 giờ làm việc	
Bước 4	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận Công dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ (1 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

27. 2.002044. Thông báo thay đổi thông tin cổ đông sáng lập, thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp, thông tin để xác định chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp (của công ty cổ phần không phải là công ty niêm yết và công ty đăng ký giao dịch chứng khoán)

28. 2.002009. Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh; đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân

a) Thay đổi thông tin cổ đông sáng lập, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài; Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Trình Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh.	12 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	- Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ, không cần lấy ý kiến cơ quan thuế: phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký. + Trường hợp hồ sơ hợp lệ cần lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký; trường hợp cơ quan thuế không chấp thuận, thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ.	11 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Trường hợp trả kết quả bản giấy qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công	01 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
		tỉnh: Đóng dấu, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh. - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ đăng ký doanh nghiệp		
Bước 4	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận Công dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ (03 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

b) Thay đổi thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp, thay đổi thông tin để xác định chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp; đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Trình Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh.	05 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	- Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Hệ	02 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
		thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký; trường hợp cơ quan thuế không chấp thuận, thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ + Trường hợp hồ sơ hợp lệ không phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Phê duyệt chấp thuận kết quả và in kết quả;		
Bước 3	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Trường hợp trả kết quả bản giấy qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh: Đóng dấu, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh. - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	01 giờ làm việc	
Bước 4	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận Công dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ (1 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

29. 2.002023.Giải thể doanh nghiệp, giải thể trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án

30. 2.002020.Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh

a) Trường hợp chấm dứt hoạt động địa điểm kinh doanh

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, Phòng Đăng ký kinh doanh	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Trình Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh.	08 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	- Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ, không cần lấy ý kiến cơ quan thuế: phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký. + Trường hợp hồ sơ hợp lệ cần lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký; trường hợp cơ quan thuế không chấp thuận, thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ.	07 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Trường hợp trả kết quả bản giấy qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh: Đóng dấu, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh. - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	01 giờ làm việc	
Bước 4	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận Công dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.		

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		16 giờ (02 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

b) Trường hợp Thông báo giải thể; chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp ở nước ngoài

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Trình Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh.	12 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	- Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ, không cần lấy ý kiến cơ quan thuế: phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký. + Trường hợp hồ sơ hợp lệ cần lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký; trường hợp cơ quan thuế không chấp thuận, thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ.	11 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Trường hợp trả kết quả bản giấy qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh: Đóng dấu, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh.	01 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
	:	- Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	:	
Bước 4	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh tỉnh	- Xác nhận Công dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ (03 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

c) Trường hợp đăng ký giải thể; chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp trong nước

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Trình Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh.	20 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	- Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ, không cần lấy ý kiến cơ quan thuế: phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký. + Trường hợp hồ sơ hợp lệ cần lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Hệ thống	18 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
		Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký; trường hợp cơ quan thuế không chấp thuận, thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ.		
Bước 3	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Trường hợp trả kết quả bản giấy qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh: Đóng dấu, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh. - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	02 giờ làm việc	
Bước 4	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận Công dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 giờ (05 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

31. 2.002016. Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp, hiệu đính thông tin trên Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh và các thông tin về đăng ký doanh nghiệp lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp;

32. 1.010010. Đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp; thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Trình Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh.	08 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	- Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ, không cần lấy ý kiến cơ quan thuế: phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký. + Trường hợp hồ sơ hợp lệ cần lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký; trường hợp cơ quan thuế không chấp thuận, thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ.	07 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Trường hợp trả kết quả bản giấy qua đường bưu điện hoặc trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh: Đóng dấu, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh. - Trường hợp trả kết quả bản ký số qua tài khoản VneID do Bộ Công an cấp: Sử dụng bản ký số kết quả giải quyết hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	01 giờ làm việc	
Bước 4	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận Công dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.		

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		16 giờ (02 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		